

Ngày 30/09/2025	18,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	12.5%	14.6%	34.0%

	Q3/25	
ROE	10.5%	+/- YoY ▲ 3.1%

	Q3/25	
DT thuần	30.4	YoY ▲ 2.10 ▲ 7.5%
	tỷ VNĐ	

	9T 2025	
DT thuần	88.5	YoY ▲ 10.2 ▲ 13.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25	
LN gộp	4.87	QoQ ▲ 0.19 ▲ 4.1% YoY ▼ 1.26 ▼ 20.5%
	tỷ VNĐ	

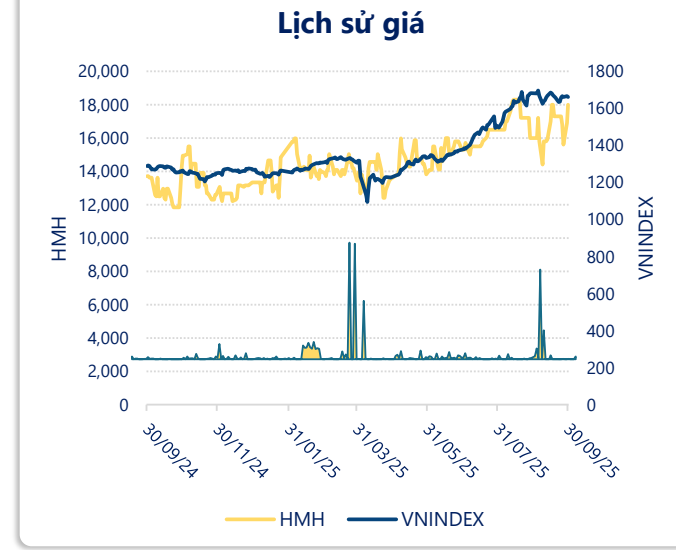
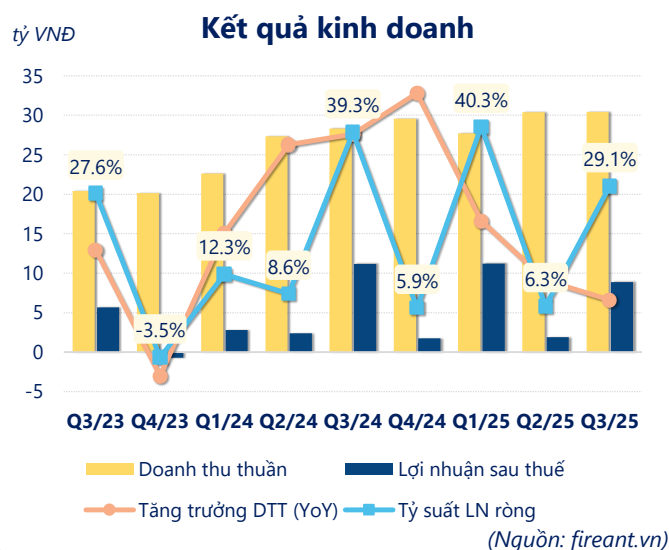
	9T 2025	
LN gộp	14.0	YoY ▼ 1.80 ▼ 11.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25	
LN thuần	9.87	QoQ ▲ 7.63 ▲ 340% YoY ▼ 2.83 ▼ 22.3%
	tỷ VNĐ	

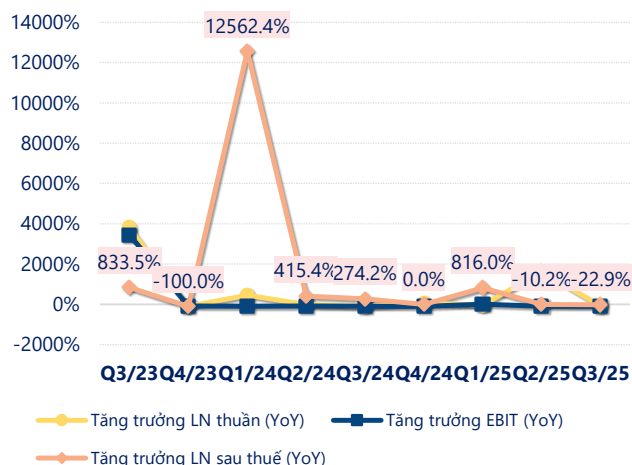
	9T 2025	
LN thuần	25.4	YoY ▲ 7.40 ▲ 40.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25	
LN sau thuế	8.87	QoQ ▲ 6.96 ▲ 365% YoY ▼ 2.33 ▼ 20.8%
	tỷ VNĐ	

	9T 2025	
LN sau thuế	22.0	YoY ▲ 5.60 ▲ 34.3%
	tỷ VNĐ	

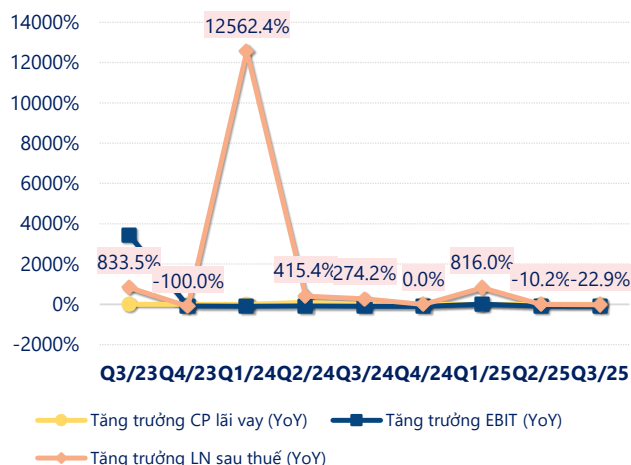


Tăng trưởng lợi nhuận



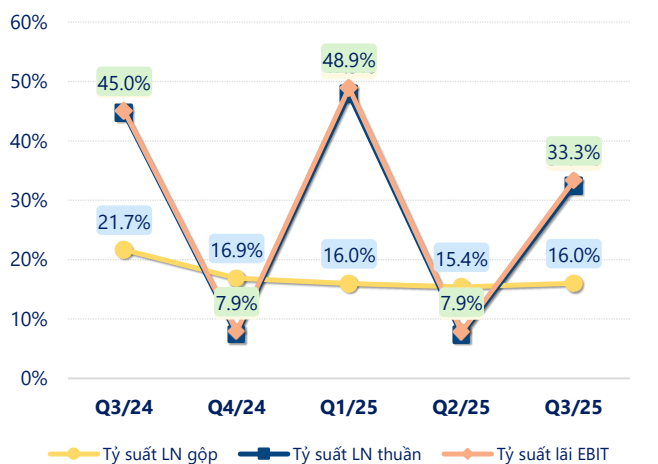
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



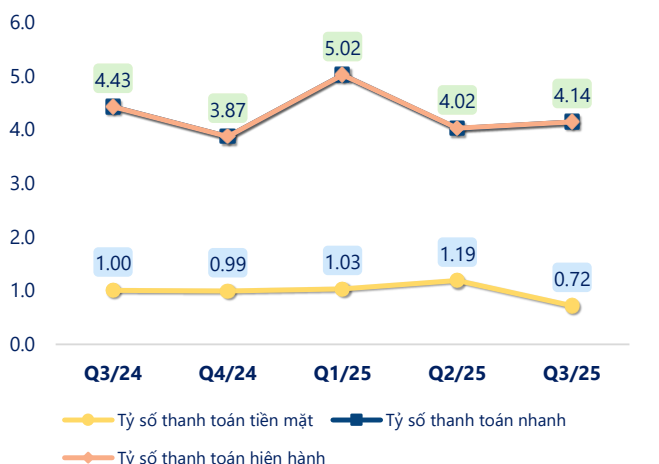
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



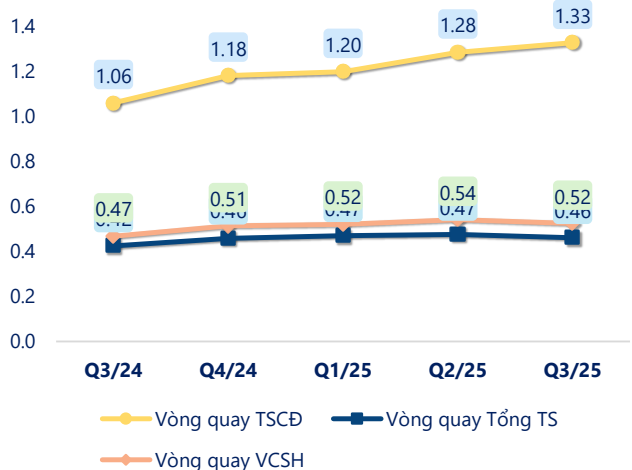
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



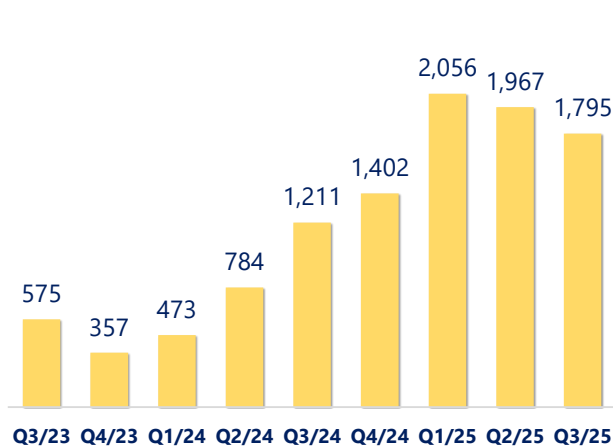
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	30.4	28.3	7.5%	88.5	78.3	13.1%
Giá vốn hàng bán	25.5	22.2	15.1%	74.6	62.5	19.2%
Lợi nhuận gộp	4.87	6.13	-20.5%	14.0	15.8	-11.4%
Doanh thu HĐTC	8.80	6.16	42.8%	21.5	6.93	210%
Chi phí TC	1.75	0.31	465%	3.21	0.52	515%
Chi phí lãi vay	0.05	0.00		0.14	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	2.05	-0.69	397%	6.90	4.15	66.0%
LN thuần từ HĐKD	9.87	12.7	-22.3%	25.4	18.0	40.7%
Lợi nhuận khác	0.22	0.09	149%	0.57	0.42	37.0%
LN trước thuế	10.1	12.8	-21.2%	26.0	18.5	40.6%
Lợi nhuận sau thuế	8.87	11.2	-20.8%	22.0	16.4	34.3%
LNST của CĐ cty mẹ	8.84	11.1	-20.4%	21.9	16.3	34.9%

(Nguồn: fireant.vn)

